

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HS-ST

Ngày: 12 - 11 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn M Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hồ Nguyễn Phụng Anh Hương Thoa

Ông Nguyễn Phước Trung

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đô – Là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Tr - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2018/TLST-HS, ngày 23 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

- Trần Thị Hồng Th, sinh ngày 21/8/1981 tại huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; tên gọi khác: Không có; nơi cư trú: Ấp 1, xã 2, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần M Ch và bà Huỳnh Thị Thanh H; bị cáo khai tại phiên tòa trước đây sống chung như vợ chồng với Hoàng M H, sinh năm: 1974, hiện nay không còn; có 01 người con sinh năm 2009; tiền án: Không có; tiền sự: 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 26/02/2018, bị Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hậu Giang xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã

thực hiện nộp phạt xong vào ngày 06/3/2018; nhân thân: Không tốt; bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Ngô Thị L, sinh năm: 1969, địa chỉ: Ấp 2, xã 3, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang – vắng mặt.

2. Nguyễn Thị L, sinh năm: 1984, địa chỉ: Ấp 3, xã 4, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang - vắng mặt.

3. Lê Văn N, sinh năm: 1969, địa chỉ: Ấp 5, thị trấn 6, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang – có mặt.

4. Phạm Thị Thùy Tr, sinh năm: 1998, địa chỉ: Ấp 5, thị trấn 5, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang – vắng mặt.

5. Phạm Ngọc M, sinh năm: 1972, địa chỉ: Ấp AA, thị trấn BB, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang – có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 12/4/2018, Trần Thị Hồng Th đi đến nhà bạn Phạm Ngọc M, tại ấp AA, thị trấn BB, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang chơi, tại đây Th nghe M nói có bạn trai của Th đang đánh bài ở kênh Thầy Cai thuộc ấp Xáng Mới A, thị trấn Rạch Gòi, huyện Châu Thành A nên Th rủ M thuê xe ôm đến tìm. Đến nơi, Th và M gặp thằng bé (không biết tên) hỏi nơi đánh bài và được thằng bé chỉ ra sau vườn, Th đi vào tìm bạn trai nhưng không gặp và có gặp Kh con ông N, Th đứng nói chuyện với Kh khoảng hơn 30 phút thì chị M kêu Th về, Th nói với M để vào ké vài ván kiếm tiền về ăn lẩu, sau đó Th vào nơi đánh bài ăn thua bằng tiền, lấy 20.000 đồng ké vào tụ người thanh niên lạ mặt (thua), tiếp tục Th lấy 20.000 đồng ké tiếp ván thứ hai (thua), Th đổi tụ và ké tiếp vào tụ đặt của một người nữ không biết tên ván thứ ba với số tiền 30.000 đồng (thắng), ké tiếp ván thứ 4 số tiền 30.000 đồng (thua), tiếp đến cái cầm bài xào chuẩn bị chia thì bị lực lượng công an thị trấn Rạch Gòi vào bắt quả tang, khi bị bắt Th sợ bị xử lý nên đã khai tên giả là Trần Thị Thanh Th.

Quá trình điều tra xác định được những người sử dụng tiền dùng vào việc đánh bạc vào ngày 12/4/2018 như sau:

1. Trần Thị Hồng Th mang theo 200.000 đồng, đã trả tiền xe ôm hết 20.000 đồng, còn lại 180.000 đồng, Th chừa lại 30.000 đồng để đi xe ôm về, còn lại 150.000 đồng để đánh bạc, Th tham gia ké 04 ván bị thua 40.000 đồng còn lại 110.000 đồng khi công an vào bắt đã làm rớt mất.

2. Lê Văn N mang theo số tiền 310.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi bị thua hết, khi bị bắt quả tang N đã nghỉ chơi, ngồi xem.

3. Phạm Thị Thùy Tr mang theo số tiền 10.290.000 đồng, trong đó dùng 200.000 đồng để đánh bạc, còn lại 10.090.000 đồng không liên quan đến vụ án. Quá trình chơi Tr ăn được 100.000 đồng, lúc bắt quả tang Tr cầm trên tay 300.000 đồng và đã bỏ lại tại chiếu bạc.

4. Đối với Nguyễn Thị K, khi bắt quả tang K khai đăng ký thường trú tại khóm 1, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau và đang tạm trú tại ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang nhưng xác minh hai địa chỉ trên không có đối tượng K nên quá trình điều tra không thể làm việc được. Tại biên bản ghi lời khai ban đầu ngày 13/4/2018 do Công an thị trấn Rạch Gòi lập thể hiện K khai đem theo 120.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc.

5. Đối với Ngô Thị L và Nguyễn Thị L, quá trình điều tra xác minh không làm việc được với L và L. Tuy nhiên, Nguyễn Thị L khai đem theo 1.200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc nhưng đã bị thua hết; Ngô Thị L khai đem theo khoảng 300.000 đồng để đánh bạc nhưng chưa xác định được khi bị bắt quả tang việc thắng thua của Ngô Thị L như thế nào.

Đối với vật chứng đã thu giữ trong vụ án gồm:

Tiền Việt Nam 1.230.000 đồng là của những người đánh bạc bỏ lại tại chiếu bạc; 07 bộ bài tây đã qua sử dụng; 01 tấm bạc sọc xanh – trắng; 01 đèn sọc màu trắng có mã số KM-782-1503 là công cụ phương tiện sử dụng phục vụ cho việc đánh bạc nhưng không xác định được ai là người cung cấp những đồ vật nêu trên.

Đối với số tiền 10.090.000 thu giữ trên người của Phạm Thị Thùy Tr quá trình điều tra không chứng minh được số tiền này đã dùng hoặc sẽ dùng vào việc đánh bạc nên không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Thành A đã xử lý trả lại cho bà Tr.

Quá trình điều tra qua tra cứu trích lục tiền án, tiền sự xác định về nhân thân Lê Văn N, Phạm Thị Thùy Tr, Ngô Thị L, Nguyễn Thị L chưa có tiền án, tiền sự. Riêng Trần Thị Hồng Th có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKS-HCTA ngày 22/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A đã truy tố Trần Thị Hồng Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Th. Trình bày quan điểm luận tội, phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị Hồng Th phạm tội “Đánh bạc”, đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321,

điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị Hồng Th hình phạt chính bằng tiền, mức phạt đề nghị từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với tiền người chơi bỏ lại tại chiếu bạc 1.230.000 đồng đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước; các vật chứng gồm 07 bộ bài tây đã qua sử dụng; 01 tấm bạc sọc xanh – trắng; 01 đèn sạc màu trắng có mã số KM-782-1503 là công cụ phương tiện sử dụng phục vụ cho việc đánh bạc không có giá trị hoặc giá trị sử dụng thấp nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Trần Thị Hồng Th thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A; Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét về thủ tục tố tụng: Đối với người làm chứng Ngô Thị L, Nguyễn Thị L, Phạm Thị Thùy Tr vắng mặt. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra đã có cung cấp lời khai rõ ràng, sự vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Xét cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát: Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Hồng Th thừa nhận tối ngày 12/4/2018 có dùng số tiền 150.000 đồng vào việc đánh bạc trái phép được thua bằng tiền và thua 40.000 đồng phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của người làm chứng. Xét thấy, mặc dù số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc dưới định lượng 5.000.000 đồng nhưng trước đó bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa tiền sự nên tiền sự của bị cáo được xem là yếu tố đã cấu thành tội đánh bạc lần này theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội và hình phạt áp dụng: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã có tiền sự lẽ ra phải xem đó làm bài học để sửa đổi bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo không làm được mà còn tham gia vào tệ nạn cờ bạc mà pháp luật cấm cho thấy tính xem thường pháp luật của bị cáo nên cần có hình phạt nghiêm đối với bị cáo trong lần phạm tội này. Tuy nhiên, nhận thấy bị cáo chỉ tham gia kè và số tiền tham gia nhỏ không đáng kể, tại phiên tòa bị cáo khai hiện làm thuê có thu nhập ổn định và tiết kiệm được một khoản tiền nên khi quyết định hình phạt có xét đến tình hình tài sản của bị cáo để áp dụng hình phạt chính là phạt tiền và phạt số tiền tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đang nuôi mẹ già 74 tuổi và nuôi con nhỏ chưa thành niên là tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với tiền thu tại chiếu bạc số tiền 1.230.000 đồng tịch thu sung công quỹ Nhà nước; Đối với các vật chứng gồm 07 bộ bài tây đã qua sử dụng; 01 tấm bạc sọc xanh – trắng; 01 đèn sặc màu trắng có mã số KM-782-1503 là công cụ phương tiện sử dụng phục vụ cho việc đánh bạc không có giá trị hoặc giá trị sử dụng thấp nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với Lê Văn N, Phạm Thị Thùy Tr, Ngô Thị L, Nguyễn Thị L đã có hành vi đánh bạc nhưng chưa đủ các yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp, có căn cứ nên không đề cập, xử lý.

[9] Đối với người tên K có tham gia đánh bạc nhưng quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

[10] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều khoản áp dụng và hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ nên chấp nhận.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Hồng Th phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 35, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Hồng Th số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.230.000 đồng (một triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng); tịch thu tiêu quỹ 07 bộ bài tây đã qua sử dụng; 01 tấm bạc sọc xanh – trắng đã qua sử dụng; 01 đèn sạc màu trắng có mã số KM-782-1503 đã qua sử dụng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Thị Hồng Th phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý đối với K theo quy định pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 12/11/2018.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn M Tâm